

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ KHI ÁP DỤNG KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU “Khảo sát thực trạng sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật tại Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện quận Tân Phú năm 2020” VÀO THỰC TIỄN

Chủ nhiệm đề tài: Bs CKI Trần Kim Hà



NỘI DUNG



1 Đặt vấn đề

2 Mục tiêu nghiên cứu

3 Tổng quan y văn

4 Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

5 Kết quả nghiên cứu

6 Bàn luận, kết luận, kiến nghị

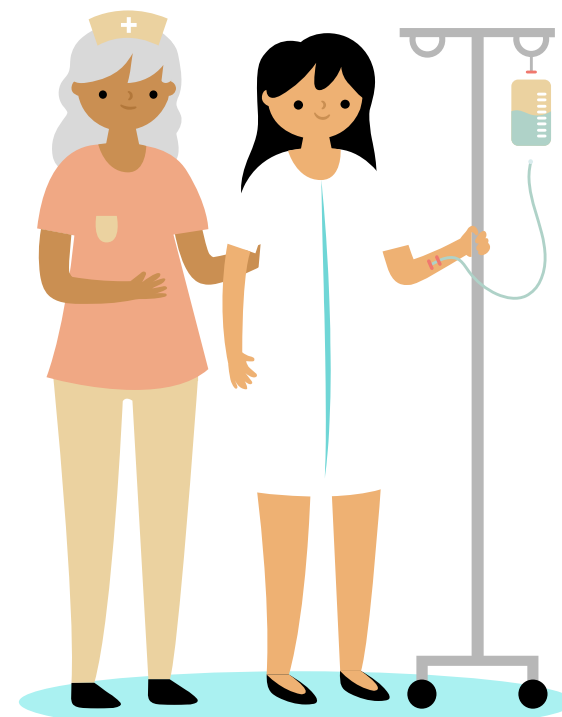
7 Tài liệu tham khảo

1.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong lĩnh vực ngoại khoa, nhiễm khuẩn vết mổ (NKVM) sau phẫu thuật là mối lo ngại hàng đầu có thể ảnh hưởng đến kết quả phẫu thuật. Một trong những biện pháp hiệu quả nhất để kiểm soát NKVM là sử dụng kháng sinh dự phòng (KSDP).

Bộ Y tế đã ban hành Hướng dẫn phòng ngừa NKVM năm 2012, Hướng dẫn sử dụng kháng sinh năm 2015 và Hướng dẫn thực hiện quản lý sử dụng kháng sinh trong bệnh viện năm 2020 nhằm hướng dẫn và quản lý kháng sinh hiệu quả tại các bệnh viện.



1.

ĐẶT VẤN ĐỀ



Đề tài: “Khảo sát thực trạng sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật tại Khoa Ngoại tổng hợp của Bệnh viện quận Tân Phú năm 2020”.

Kết quả nghiên cứu:

01

100% lựa chọn
KSDP hợp lý

02

100% sử dụng
KSDP đúng liều



03

1,14% dùng KSDP
đúng thời gian

04

1,9% sử dụng KSDP
đúng thời điểm

1.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Kết quả nghiên cứu đã phản ánh thực trạng và một số điểm tồn tại liên quan đến việc sử dụng KSDP trên các bệnh nhân có can thiệp phẫu thuật tại Bệnh viện quận Tân Phú, đặc biệt về thời điểm đưa kháng sinh, thời gian ngừng sử dụng kháng sinh.

Vì vậy, chúng tôi tiến hành nghiên cứu: ***“Đánh giá hiệu quả khi áp dụng kết quả nghiên cứu “Khảo sát thực trạng sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật tại Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện quận Tân Phú năm 2020” vào thực tiễn”*** nhằm đánh giá lại thực trạng sử dụng KSDP trong phẫu thuật tại Khoa Ngoại TH năm 2024.

2.

MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU

1

Khảo sát đặc điểm bệnh nhân được chỉ định phẫu thuật sạch, sạch nhiễm tại Khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện quận Tân Phú từ tháng 3/2024 đến tháng 6/2024.

2

Phân tích tính hợp lý và chi phí sử dụng kháng sinh của bệnh nhân được chỉ định phẫu thuật tại Khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện quận Tân Phú từ tháng 3/2024 đến tháng 6/2024.

3

So sánh tính hợp lý và chi phí sử dụng kháng sinh của bệnh nhân được chỉ định phẫu thuật tại Khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện quận Tân Phú năm 2020 và năm 2024.

3.

TỔNG QUAN Y VẤN

KSDP là việc sử dụng KS trước khi tình trạng nhiễm khuẩn xảy ra nhằm mục đích ngăn ngừa hiện tượng này. Do đó, mục đích khi dùng KSDP là hạn chế tần suất nhiễm khuẩn tại vị trí hoặc cơ quan phẫu thuật, cũng như biến chứng nhiễm khuẩn lan rộng; không dự phòng nhiễm khuẩn toàn thân hoặc vị trí cách xa nơi được phẫu thuật

Theo Hướng dẫn sử dụng kháng sinh của BHYT, KSDP được chỉ định cho: tất cả các can thiệp phẫu thuật thuộc phẫu thuật sạch-nhiễm; trong phẫu thuật sạch, liệu pháp KSDP nên áp dụng với một số can thiệp ngoại khoa nặng, có thể ảnh hưởng tới sự sống còn và/hoặc chức năng sống.

3.

TỔNG QUAN Y VẤN

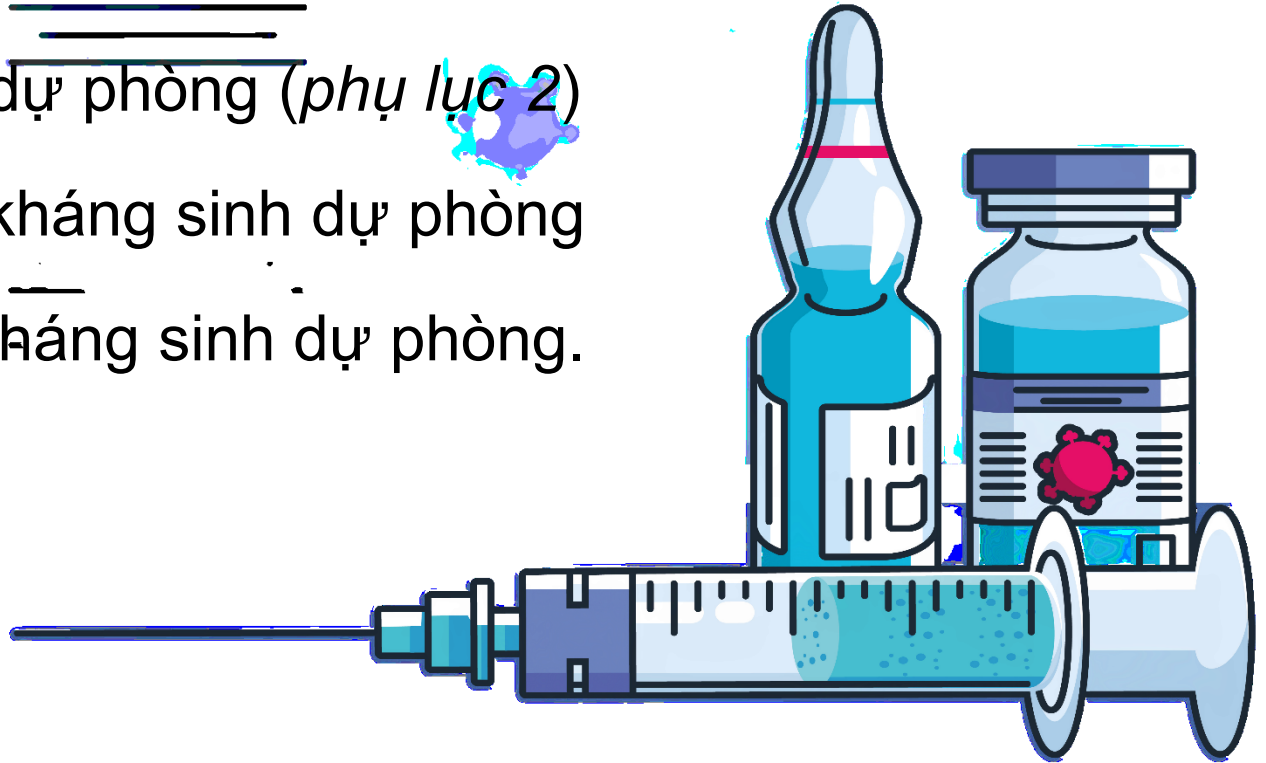
Loại vết mổ	Định nghĩa
Sạch	- Những phẫu thuật không có nhiễm khuẩn, không mở vào đường hô hấp, tiêu hóa, sinh dục và tiết niệu. - Các vết thương sạch được đóng kín kỳ đầu hoặc được dẫn lưu kín. - Các phẫu thuật sau chấn thương kín. <i>Sử dụng kháng sinh dự phòng với những phẫu thuật có nguy cơ nhiễm khuẩn vết mổ cao.</i>
Sạch Nhiễm	- Các phẫu thuật mở vào đường hô hấp, tiêu hoá, sinh dục và tiết niệu trong điều kiện có kiểm soát và không bị ô nhiễm bất thường. - Trong trường hợp đặc biệt, các phẫu thuật đường mật, ruột thừa, âm đạo và hậu huyệt được xếp vào loại vết mổ sạch nhiễm nếu không thấy có bằng chứng nhiễm khuẩn hoặc không phạm phải lỗi vô khuẩn trong khi mổ. <i>Sử dụng kháng sinh dự phòng.</i>

3.

TỔNG QUAN Y VẮN

Theo hướng dẫn sử dụng kháng sinh của BHYT năm 2015:

- Lựa chọn kháng sinh dự phòng (*phụ lục 3*)
- Liều kháng sinh dự phòng (*phụ lục 2*)
- Thời điểm dùng kháng sinh dự phòng
- Thời gian dùng kháng sinh dự phòng.



4.

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Thiết kế nghiên cứu:

Nghiên cứu mô tả hồi cứu

Thời gian nghiên cứu:

Từ tháng 3/2024 đến tháng 6/20

Đối tượng nghiên cứu: Bệnh nhân mắc bệnh sốt rét, sốt rét nặng (PT chương trình) tại Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện quận Tân Phú từ tháng 3/2024 đến tháng 6/2024.



TIÊU CHÍ CHỌN MẪU



Tiêu chí lựa chọn

- Bệnh nhân được chỉ định phẫu thuật sạch, phẫu thuật sạch nhiễm và đã ra viện tại Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện quận Tân Phú từ tháng 3/2024 đến tháng 6/2024.
- Bệnh nhân có sử dụng KSDP.
- Bệnh nhân ≥ 18 tuổi.



Tiêu chí loại trừ

Bệnh nhân có hồ sơ bệnh án không đủ thông tin

PHẪU THUẬT SẠCH, SẠCH-NHIỄM

1. Ngoại tiêu hóa:

Thoát vị bẹn

2. Ngoại chấn thương – chỉnh hình:

- Gãy xương kín
- Lấy phương tiện kết hợp x
- Hội chứng ống cổ tay
- Viêm dính gân
- Hội chứng De Quervain
- U nang hoạt dịch
- U phần mềm



CỖ MẪU

Sử dụng công thức ước lượng tỷ lệ:

$$n = Z_{(1-\frac{\alpha}{2})}^2 \times \frac{p(1-p)}{d^2} = 1,96^2 \times \frac{0.955 (1-0.955)}{0.02^2} = \mathbf{159}$$

- n: Số bệnh nhân tối thiểu cần nghiên cứu.
- Z: giá trị phân phối chuẩn, với khoảng tin cậy 95% thì $Z(1-\alpha/2) = 1,96$
- α : xác suất sai lầm loại 1 ($\alpha = 0,05$)
- d: là sai số tuyệt đối chấp nhận được, chọn giá trị $d = 0,05$.
- $p = 0,883$ là tỷ lệ tuân thủ KSDP tại Bệnh viện Bình Dân từ tháng 01/2019 đến 06/2019

5.

KẾT QUẢ

n = 262

STT	Phẫu thuật	Số lượng
1	Hội chứng ống cổ tay	54
2	Gỡ dính gân	42
3	HC De Quervain	8
4	U phần mềm	20
5	U hoạt dịch	14
6	Lấy dụng cụ	64
7	Kết hợp xương	41
8	Thoát vị bẹn	19

5.

KẾT QUẢ

n = 262

Các yếu tố nguy cơ NKVM	Số lượng	Tỉ lệ
Thừa cân, béo phì (BMI > 30)	6	2.3
Suy dinh dưỡng (BMI <18.5)	10	3.8
Đái tháo đường	18	6.9
Ung thư	3	1.1
Di chứng tai biến	1	0.4
ASA ≥ 3 điểm	26	9.9
Cấy ghép vật liệu nhân tạo	59	22,5
Trên 60 tuổi	52	19,8
Nhiễm khuẩn trước mổ	22	8,4

5.

KẾT QUẢ

n = 262

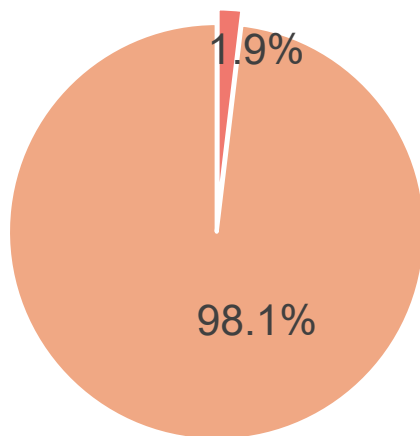
Loại kháng sinh	Tần số	Tỉ lệ
Cefoxitin	140	53.4
Nerusyn	98	37.4
Cefoperazon	21	8
Ceftazidime	3	1.2
Kháng sinh bổ sung		
Tobramycin	6	2.3

5.

KẾT QUẢ

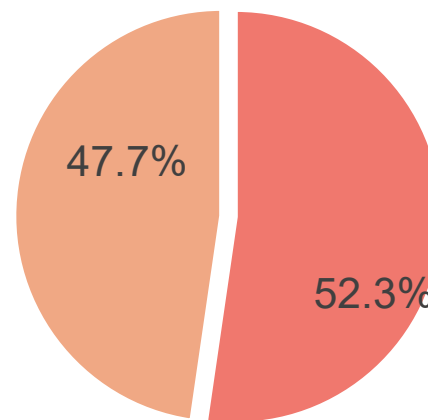
Thời điểm sử dụng kháng sinh dự phòng

Năm 2020



- Đúng thời điểm sử dụng KSDP
- Sai thời điểm sử dụng KSDP

Năm 2024



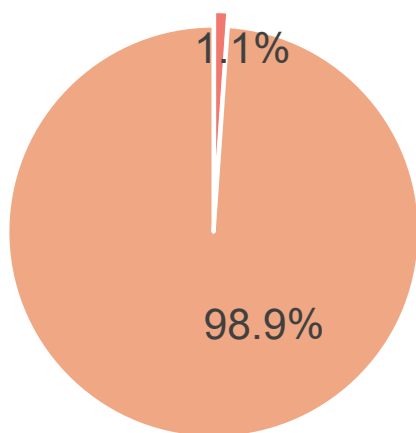
- Đúng thời điểm sử dụng KSDP
- Sai thời điểm sử dụng KSDP

5.

KẾT QUẢ

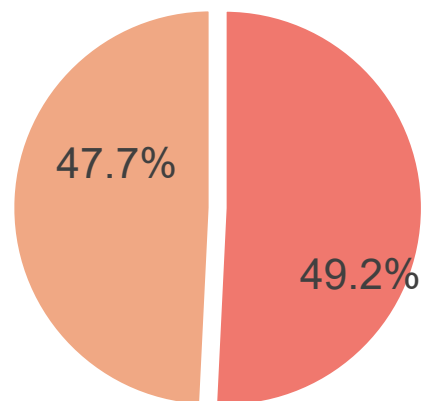
Thời gian sử dụng kháng sinh dự phòng

Năm 2020



- Đúng thời gian sử dụng KSDP
- Sai thời gian sử dụng KSDP

Năm 2024

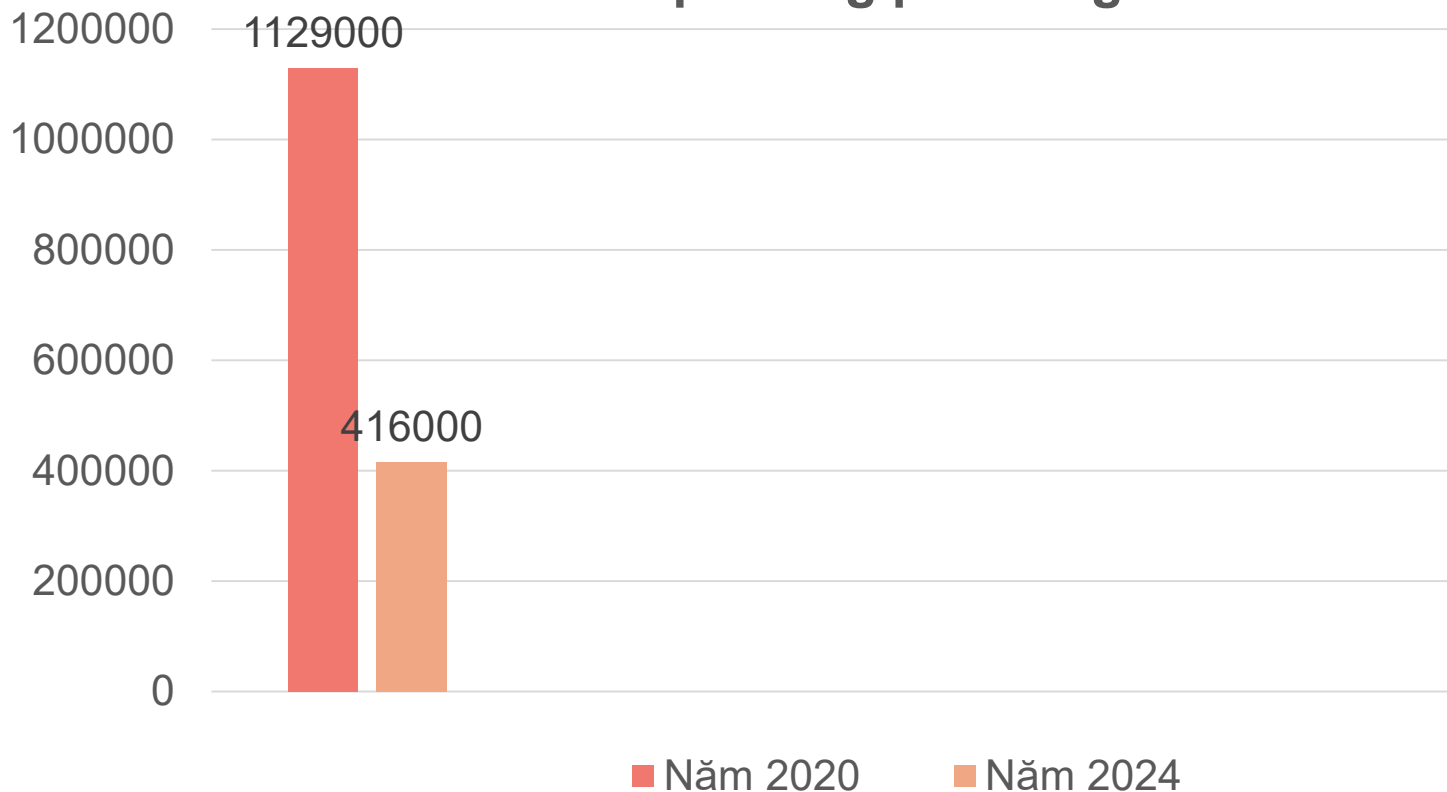


- Đúng thời gian sử dụng KSDP
- Sai thời gian sử dụng KSDP

5.

KẾT QUẢ

Chi phí lãng phí trung bình 01 ca



Giảm được chi phí lãng phí trung bình 01 ca: 713.000 đồng

6.

KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

Nghiên cứu	Đúng KSDP	Đúng liều	Đúng thời điểm	Đúng thời gian
Năm 2020	100%	100%	1,9%	1,1%
Năm 2024 (Sau can thiệp)	100%	100%	52,3%	49,2%
BV Bình Dân	99,2%	96,6%	89,9%	78,6%

6.

KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

Khoa Ngoại Tổng hợp tiếp tục thực hiện Quyết định số 2019/QĐ-BVQTP ngày 23/8/2024 của Giám đốc Bệnh viện quận Tân Phú về việc phê duyệt Hướng dẫn sử dụng KSDP trong phẫu thuật/thủ thuật tại Bệnh viện nhằm tăng tỉ lệ tuân thủ sử dụng KSDP trong phẫu thuật sạch, sạch nhiễm tại Bệnh viện.

Được lâm sàng triển khai giám sát tuân thủ sử dụng KSDP tại khoa Ngoại Tổng hợp, báo cáo Ban quản lý sử dụng kháng sinh định kỳ và đột xuất (nếu cần).

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN QUẬN TÂN PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2019/QĐ-BVQTP

Tân Phú, ngày 23/8/2024, tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Hướng dẫn sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật/thủ thuật tại Bệnh viện quận Tân Phú

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ Quyết định số 2251/QĐ-SYT ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Giám đốc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện quận Tân Phú trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1895/1997/BYT-QĐ ngày 19 tháng 9 năm 1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế bệnh viện;

Căn cứ Quyết định số 708/QĐ-BYT ngày 02/03/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn sử dụng kháng sinh”;

Căn cứ Hướng dẫn sử dụng kháng sinh trong bệnh viện của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh năm 2018;

Căn cứ biên bản số 2018/BB-HĐKHCB-BVQTP của Hội đồng Khoa Học Công Nghệ về việc Hướng dẫn sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật/thủ thuật; Hướng dẫn sử dụng thuốc chia liều đóng gói nhỏ nhất tại Khoa Nhi;

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này là Hướng dẫn sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật/thủ thuật.

Điều 2. Hướng dẫn sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật/thủ thuật được áp dụng trong toàn bệnh viện và giao cho Tổ Dược lâm sàng chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật/thủ thuật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà) Trưởng các phòng chức năng; các khoa trong toàn Bệnh viện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban Giám đốc/BVQTP;
- Lưu: VT, KHTH, N.D. Minh.

GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN
QUẬN TÂN PHÚ

Nguyễn Thanh Trường



TÀI LIỆU THAM KHẢO

TIẾNG VIỆT

1. Bộ Y tế (2012) "Quyết định số 3671/QĐ-BYT ngày 27/9/2012 của Bộ Y tế về việc ban hành "Hướng dẫn phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ"".
2. Bộ Y tế (2015) "Hướng dẫn sử dụng kháng sinh", Nhà Xuất Bản Y Học".
3. Nông Văn Hoàn (2017) "Khảo sát Tình hình sử dụng kháng sinh tại khoa Ngoại tổng hợp Bệnh viện Đa khoa Nà Trì, tỉnh Hà Giang".
4. Nguyễn Văn Mạnh (2018) "Phân tích sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân phẫu thuật tại Bệnh viện Đa khoa Phố Nối". *Luận án Dược sĩ chuyên khoa cấp 1*

7.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

5. Phạm Hữu Đoàn (2019) "Thực trạng tuân thủ sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật và các yếu tố ảnh hưởng tại Bệnh viện Bình Dân".

6. Phan Thị Hồng Loan (2020) "Thực trạng tuân thủ sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật và một số yếu tố ảnh hưởng tại Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai".

7. DS Phạm Hoài Thanh Vân, DS Phan Thị Khánh Ngọc (2020) "Khảo sát sự tuân thủ quy định kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật sạch, sạch nhiễm tại Bệnh viện Hoàn Mỹ Sài Gòn".

8. Bộ Y tế (2021) "Quyết định số 5631/QĐ-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu "Hướng dẫn thực hiện quản lý sử dụng kháng sinh trong bệnh viện"".

9. Nguyễn Đức Minh, Trần Kim Hà, Nguyễn Thị Huyền Trang, Lê Văn Ngọc, Nguyễn Thị Linh (2021) "Khảo sát tình hình sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật tại Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện quận Tân Phú năm 2020".

7. TÀI LIỆU THAM KHẢO

TIẾNG ANH

10. S. W. de Jonge, S. L. Gans, J. J. Atema, J. S. Solomkin, P. E. Dellinger, M. A. Boermeester (2017) "Timing of preoperative antibiotic prophylaxis in 54,552 patients and the risk of surgical site infection: A systematic review and meta-analysis". *Medicine (Baltimore)*, 96 (29), e6903.

11. W. J. Goede, J. K. Lovely, R. L. Thompson, R. R. Cima (2013) "Assessment of prophylactic antibiotic use in patients with surgical site infections". *Hosp Pharm*, 48 (7), 560-7.

12. M. Gouvea, O. Novaes Cde, A. C. Iglesias (2016) "Assessment of antibiotic prophylaxis in surgical patients at the Gaffree e Guinle University Hospital". *Rev Col Bras Cir*, 43 (4), 225-34.

